

BÁO CÁO

**sơ kết thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24-3-2020
của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác phòng ngừa, ứng phó,
khắc phục hậu quả thiên tai**

Thực hiện Công văn số 01-CV/BĐSD, ngày 05-02-2021 của Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24-3-2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai như sau:

I- CÔNG TÁC TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24-3-2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11-9-2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 09-10-2020 cụ thể hóa thực hiện.

Chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền và các ngành xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa thực hiện và tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp của công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

Thông qua việc tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt phổ biến các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, các lớp tập huấn và tuyên truyền trên hệ thống mạng, nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về công tác phòng chống thiên tai được nâng lên, thấy được trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi, từ đó tích cực chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu; tuyên truyền, vận động gia đình, người thân và nhân dân thực hiện tốt các biện pháp phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, sự phối hợp của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị-xã hội đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai được cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị-xã hội các cấp quan tâm thực hiện, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Thường xuyên quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ động phòng ngừa là chính, kết hợp với các biện pháp thích ứng phù hợp. Chỉ đạo việc phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) gắn với xây dựng cộng đồng an toàn. Nâng cao năng lực xử lý tình huống sự cố, chỉ huy điều hành để phòng ngừa, ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất nhằm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

Chỉ đạo lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển của ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa làm gia tăng rủi ro thiên tai⁽¹⁾. Quan tâm đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống thiên tai như: Hệ thống công trình bảo vệ bờ sông, bờ biển, hồ chứa nước, các công trình thủy lợi, khu neo đậu tàu thuyền, hậu cần nghề cá và cứu hộ, cứu nạn,...

2.2. Về nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy

Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai được chú trọng. Trên địa bàn tỉnh hiện có các trạm Khí tượng thủy văn chuyên dùng nhằm quản lý, thu nhận dữ liệu đo mưa, đo mực nước tự động,... đi vào vận hành, khai thác hiệu quả. Các dữ liệu về cảnh báo thiên tai, dự báo thiên tai được tích hợp vào chung một giao diện trên Website và ứng dụng App trên điện thoại thông minh phục vụ nhu cầu theo dõi của nhân dân và công tác quản lý phòng, chống thiên tai. Chỉ đạo thực hiện tốt các quy định tại Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg, ngày 13-01-2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.

2.3. Về huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Khi có thông tin cảnh báo, dự báo thiên tai, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh ban hành các chỉ thị, chỉ đạo khẩn gửi đến các địa phương và các sở, ban ngành liên quan để triển khai các biện pháp chuẩn bị ứng phó. Căn cứ thông tin dự báo, các địa phương có khả năng chịu ảnh hưởng của thiên tai và các sở, ngành liên quan triển khai cụ thể các phương án ứng phó,

¹ Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quá trình lập và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2016-2020 và hằng năm của tỉnh.

phương án bảo vệ dân cư công trình trên địa bàn, ngoài ra còn thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác cứu hộ, cứu nạn. Việc cung cấp nhu yếu phẩm chủ yếu như lương thực, nước uống, hóa chất xử lý nước và bố trí chỗ ở tạm thời cho người dân vùng bị thiên tai cô lập, vùng bị ngập sâu hoặc những gia đình bị mất nhà, sập nhà được triển khai thực hiện kịp thời.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí để hỗ trợ nhân dân khắc phục thiệt hại thiên tai và sửa chữa tạm thời các công trình kết cấu hạ tầng. Kịp thời phân bổ nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ khắc phục về nhà ở cho người dân, sửa chữa các công trình bị hư hỏng; hệ thống giao thông, nạo vét kênh mương đảm bảo phục vụ sản xuất và đi lại cho nhân dân.

2.4. Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trên cơ sở củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở

Chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh thực hiện tốt Nghị định số 160/2018/NĐ-CP, ngày 29-11-2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1981/QĐ-UBND, ngày 11-8-2018 ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Các địa phương, đơn vị quan tâm đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, nâng cao năng lực của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp đáp ứng được yêu cầu trong công tác tham mưu chỉ đạo, ứng phó với thiên tai.

2.5. Về ứng dụng khoa học công nghệ và thúc đẩy hợp tác quốc tế về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Việc ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng, chống thiên tai luôn được Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp đẩy mạnh. Đã áp dụng hệ thống mạng internet, điện thoại, email, fax,... để kịp thời nắm bắt diễn biến thời tiết, tiếp nhận các chỉ thị, công điện, thông báo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, qua đó kịp thời thông tin công tác phòng, ứng phó thiên tai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và nhân dân biết để chủ động phòng tránh.

Chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện trang thông tin điện tử <http://pctt.kiengiang.vn> và trang facebook “Kiên Giang-Phòng chống thiên tai” để thực hiện tuyên truyền, phổ biến thông tin vận hành trang thông tin trên địa bàn các địa phương và người dân biết, chủ động thực hiện.

II- MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác phòng chống thiên tai của tỉnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế, cụ thể là:

- Hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế chính sách, tiêu chuẩn, định mức kỹ thuật trong lĩnh vực phòng chống thiên tai còn nhiều bất cập, hoặc thực hiện còn ở mức độ thấp. Việc quản lý chất lượng, giám sát hành trình tàu thuyền ra khơi còn nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Tổ chức bộ máy phòng chống thiên tai chưa được thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai còn thiếu, hạn chế về chuyên môn, ít được tập huấn. Trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác dự báo, cảnh báo thiên tai chưa bảo đảm, dẫn đến hiệu quả hoạt động không cao, nhất là trong các tình huống thiên tai phức tạp.

Một số địa phương chuẩn bị phương án ứng phó thiên tai chưa sát với tình hình thực tế nên còn bị động, lúng túng, nhất là về phương tiện, vật tư và lực lượng tại chỗ.

- Phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn phục vụ ứng phó sự cố thiên tai còn thiếu, một số phương tiện lạc hậu, di chuyển khó khăn dẫn tới nhiều tình huống có lực lượng nhưng tiếp cận địa bàn chậm, hiệu quả cứu hộ chưa cao.

III- MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư, Chương trình hành động số 59-CTr/TU, ngày 11-9-2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nâng lên nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; xác định công tác phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách và thường xuyên để tập trung thực hiện.

2. Chỉ đạo các cấp cấp ủy, chính quyền, các ngành xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai; kế hoạch lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025.

3. Tiếp tục cân đối đảm bảo nguồn chi ngân sách hằng năm phù hợp theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, nâng cao khả năng chống chịu trước thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ quan tham mưu phục vụ công tác ứng phó với thiên tai theo hướng hiện đại đi đôi với chủ động nguồn lực cho các nhiệm vụ phát sinh cấp bách về phòng, chống thiên tai.

4. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, công trình phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, cống ngăn mặn, giữ ngọt, hồ chứa, khu neo đậu tránh trú bão,... Khôi phục, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, công trình phòng, chống thiên tai, hệ thống dự báo và cảnh báo thiên tai.

5. Tiếp tục chỉ đạo củng cố, kiện toàn bộ máy làm công tác phòng, chống thiên tai các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách về phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 18-6-

2018 của Chính phủ. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về phòng, chống thiên tai cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

IV- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo, nhất là dự báo tuần, theo tháng, theo mùa. Xây dựng hệ thống giám sát, dự báo, cảnh báo sớm diễn biến tài nguyên nước cho vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, bao gồm cả phần thượng nguồn và toàn lưu vực Sông Mê Kông để các địa phương sớm có kế hoạch, các giải pháp ứng phó phù hợp.

2. Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Dự án đầu tư xây dựng 18 cống ven biển tỉnh Kiên Giang bằng nguồn vốn Trung ương, giai đoạn 2019-2023 (đã điều chỉnh còn lại 14 cống sau khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn điều chỉnh dự án hệ thống thủy lợi Cái Lớn, Cái Bé giai đoạn 1, bổ sung: cống Xẻo Rô, 08 cống huyện An Minh) với tổng mức đầu tư 1.484 tỷ đồng. Tuy nhiên, đến nay mới bố trí 154,4 tỷ đồng, kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm trình Chính phủ bố trí kinh phí còn lại (1.329,6 tỷ đồng) để tỉnh đầu tư hoàn thiện khép kín tuyến đê biển (14 cống thuộc huyện Châu Thành và An Biên), đồng bộ với hệ thống công trình cống Cái Lớn, Cái Bé.

- Hiện nay, tổng chiều dài bờ biển bị sạt lở nguy hiểm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (xã Vân Khánh, Vân Khánh Tây, huyện An Minh) với tổng chiều dài sạt lở là 50,8km cần được xây dựng cấp bách công trình kè chống sạt lở, với tổng kinh phí khoảng 1.164 tỷ đồng. Tuy nhiên, nguồn vốn ngân sách của tỉnh hạn hẹp nên các dự án phục vụ phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, công trình kè chống sạt lở bờ sông, cống ngăn mặn, chưa đáp ứng yêu cầu. Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm trình Chính phủ bố trí vốn cho tỉnh Kiên Giang triển khai Dự án kè chống sạt lở ven biển tỉnh Kiên Giang để sớm đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất của nhân dân tại các khu vực bị sạt lở. *Ma*

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để b/c);
- VPTW Đảng (HN, TP.HCM);
- BCS đảng Bộ NN&PTNT;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các sở, ban, ngành, ĐT cấp tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, ĐUTT;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Mai Văn Huỳnh

phụ lục 1
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
(kèm theo Báo cáo số 57-BC/TU, ngày 20-4-2021 của Tỉnh ủy Kiên Giang)

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành	Nguồn lực (tỷ đồng)	
						Đã bố trí	Dự kiến bố trí
1	Rà soát kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch phòng, chống thiên tai	Hàng năm		
2	Triển khai kế hoạch thu, chi Quỹ Phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch thu, chi Quỹ PCTT	Hàng năm		
3	Hướng dẫn kiện toàn tổ chức cơ quan phòng, chống thiên tai các cấp đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo nguyên tắc không tăng thêm đầu mối và biên chế	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp đã bổ sung thêm nhiệm vụ phòng, thủ dân sự và kiện toàn, đổi tên thành Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS	2020		
4	Xây dựng lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Toàn tỉnh có 145 xã, phường, thị trấn/15 huyện, thành phố đã xây dựng Đội xung kích PCTT cấp xã. Tổng cộng có 13.258 thành viên đội xung kích trên toàn tỉnh.	2020		

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành	Nguồn lực (tỷ đồng)	
						Đã bố trí	Dự kiến bố trí
5	Phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	Hiện nay, tỉnh đang triển khai 03 dự án xử lý sạt lở khẩn cấp gồm:			
				- Kè chống sạt lở khu vực Mũi Rãnh, huyện An Biên (hoàn thành 3.168/5.000m)	2020	62,5	37,5
				- Kè chống sạt lở khu vực Kim Quy, huyện An Minh	2020	15	
				- Kè chống xói lở bờ biển đoạn Kênh 9 đến Kênh 7, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất	2021	30	
6	Lắp đặt thiết bị giám sát tàu thuyền hoạt động trên biển	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Thông tin-Truyền thông	3.418/3.991 tàu đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định của Luật Thủy sản			
7	Tổ chức đào tạo tập huấn về công tác phòng chống thiên tai cho cộng đồng tại vùng thường xuyên bị thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Triển khai 39 lớp tập huấn “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” năm 2020. Kết quả triển khai, tổng cộng, có 1.502 người tham dự; trong đó, 670 cán bộ cấp xã, ấp, 832 người dân	2020	0,4	
8	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Tổ chức cấp phát 250 ấn phẩm bản tin thiên tai do Ban Chỉ đạo TW về PCTT xây dựng cho 15/15 huyện, thành phố	2020		

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành	Nguồn lực (tỷ đồng)	
						Đã bố trí	Dự kiến bố trí
9	Tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Kiên Lương	Tổ chức 01 cuộc diễn tập công tác PCTT&TKCN trên địa bàn xã Hòn Nghê, huyện Kiên Lương; tổng cộng có 200 cán bộ các cấp và người dân tham dự	2020	0,16	
10	Tổ chức cấm biển cảnh báo tại các khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện An Minh	Tổ chức cấm 133 biển báo khu vực sạt lở nguy hiểm trên địa bàn các huyện An Biên, An Minh, Hòn Đất, Kiên Lương.	2020	0,45	

Phụ lục 2
KẾ HOẠCH, DỰ KIẾN NGUỒN LỰC CHO GIAI ĐOẠN 2021-2025
(kèm theo Báo cáo số 57-BC/TU, ngày 20-4-2021 của Tỉnh ủy Kiên Giang)

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian dự kiến hoàn thành	Nguồn lực (tỷ đồng)
1	Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	2021	
2	Lồng ghép phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, địa phương	Xây dựng Kế hoạch lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025	2021	
3	Di dời, bố trí lại dân cư vùng thường xuyên bị thiên tai, tập trung ưu tiên vùng nguy cơ cao sạt lở đất	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	Tiếp tục di dời 126/202 hộ dân ra khỏi khu vực sạt lở đá nguy hiểm (theo Dự án di dân thiên tai sạt lở núi Ba Hòn, huyện Kiên Lương).	2021	
				Di dời dân cư thiên tai ven biển ra khỏi vùng ngập lụt do nước biển dâng do BĐKH (945 hộ dân).	2021-2025	193,555
4	Phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	- Kè chống sạt lở khu vực Hòn Quéo, huyện Hòn Đất.	2021	100
				- Kè chống sạt lở khu vực Xẻo Nhàu, huyện An Minh.	2021	140

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian dự kiến hoàn thành	Nguồn lực (tỷ đồng)
				- Kè chống sạt lở từ Tiểu Dừa-Chủ Vàng, huyện An Minh.	2021-2022	200
				- Kè chống sạt lở từ Xẻo Nhàu-Chủ Vàng, huyện An Minh.	2021-2022	200
				- Kè chống sạt lở khu vực Thứ Nhất-Xẻo Quao, huyện An Biên.	2021-2025	375
				- Kè chống sạt lở khu vực Chủ Vàng-Mười Thân, huyện An Minh.	2021-2025	100
				- Kè chống sạt lở khu vực huyện Hòn Đất.	2021-2025	625
				- Kè chống sạt lở khu vực bờ biển từ chùa Vạn Hòa vòng qua Mũi Dừa đến nhà ông Tô Quang Hình, huyện Kiên Lương.	2021-2025	100
				- Kè chống sạt lở khu vực Bãi Nam, huyện Kiên Lương.	2021-2025	8
				- Kè chống sạt lở khu vực bờ biển từ đầu đường vào Xoa Áo đến mũi Ông Cọp, huyện Kiên Lương.	2021-2025	16
				- Kè chống sạt lở khu vực Hòn Trẹm, huyện Kiên Lương.	2021-2025	32
				- Kè chống sạt lở khu vực Bãi Cát Xi, huyện Kiên Lương	2021-2025	8

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian dự kiến hoàn thành	Nguồn lực (tỷ đồng)
				- Kè chống sạt lở khu Trung tâm hành chính xã Sơn Hải, huyện Kiên Lương.	2021-2025	60
5	Tu bổ, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng hệ thống đê điều	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	- Khôi phục và nâng cấp đê biển An Biên-An Minh (từ Xẻo Rô-Tiểu Dừa), tỉnh Kiên Giang.	2021-2025	1.384
				- Đầu tư xây dựng củng cố, nâng cấp đê biển Hòn Đất-Kiên Lương (đoạn từ Hòn Sóc-Chùa Hang), tỉnh Kiên Giang.	2021-2025	900
6	Sửa chữa, nâng cấp, đảm bảo an toàn hồ chứa, công trình thủy lợi	UBND huyện Phú Quốc	Các sở, ngành có liên quan	Đầu tư xây dựng, nâng cấp Hồ chứa nước Dương Đông, huyện Phú Quốc giai đoạn 2 (dung tích từ 4,338 triệu m ³ lên 6,429 triệu m ³)	2021	225
7	Xây dựng khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	- Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão cho tàu cá cửa sông Cái Lớn-Cái Bé, huyện An Biên, huyện Châu Thành.	2021	80
				- Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão cho tàu cá kết hợp cảng cá mũi Gành Dầu, huyện Phú Quốc.	2021	120
				- Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão cho tàu cá đảo Thổ Châu, huyện Phú Quốc.	2021	55